

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày: 21-6-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Đình

Ông Nguyễn Hữu Nhị

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trí Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thị T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24/02/1990 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố I, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Đại học; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Nguyễn Thị V (Đã chết) và ông Lê Đăng P; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/4/2024 đến nay tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh - *Có mặt*

- Bị hại: Anh Võ Phúc T1; sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tòa nhà C - 1711 V - T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn S; sinh năm 1987; Nơi cư trú: Số A, đường N, tổ dân phố G, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị T và anh Võ Phúc T1 có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/3/2024, Lê Thị T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38P1-187.40 đến cửa hàng Đ (địa chỉ: số G, đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) gặp anh T1 rồi ra về.

Khi đi qua trước số nhà A, đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, T nhìn thấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A.20 Turbo, màu đen, biển kiểm soát 38A-540.56 của anh T1 đang đậu bên phải đường. Do đang có mâu thuẫn, bức xúc liên quan đến quan hệ tình cảm với anh T1 nên T nảy sinh ý định ném đá vào kính chắn gió phía trước xe ô tô nhằm mục đích làm hư hỏng xe ô tô của anh T1. Lúc này, T dùng tay phải nhặt một cục đá màu xám kích thước khoảng 10cm x 5cm x 5cm trên vỉa hè rồi đi bộ lại đứng trước đầu xe ô tô của anh T1 và ném ba lần liên tiếp vào xe ô tô của anh T1. Lần thứ nhất, T ném trúng vào nắp capô phía trước của xe ô tô làm móp lõm, bong tróc sơn; Lần thứ hai, T ném trúng vào trần xe ô tô làm móp lõm, bong tróc sơn; Lần thứ ba, T ném trúng vào kính chắn gió phía trước xe ô tô làm nứt vỡ kính chắn gió phía trước. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi về.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố H xác định tổng trị giá thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Turbo, màu đen, biển kiểm soát 38A-540.56 tại thời điểm tháng 4/2024 là 8.500.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Turbo, màu đen, biển kiểm soát 38A-540.56 cho chủ sở hữu anh Võ Phúc T1.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Phúc T1 đã được Lê Thị T bồi thường số tiền 8.500.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS-TPHT ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Lê Thị Thương về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Thị T từ 08 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/3/2024, tại khu vực trước số nhà A đường N thuộc tổ dân phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, do có mâu thuẫn cá nhân nên Lê Thị T đã có hành vi ném đá vào xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux A20 Turbo, BKS: 38A-540.56 của anh Võ Phúc T1 đang đỗ bên lề đường gây thiệt hại về tài sản trị giá 8.500.000 đồng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ là người có công với nước (bệnh binh), bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Turbo, màu đen, biển kiểm soát 38A-540.56 cho chủ sở hữu anh Võ Phúc T1 là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Phúc T1 đã được bị cáo bồi thường số tiền 8.500.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[7] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, khoản 1, Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Lê Thị T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt Lê Thị T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê Thị T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền